

BÁO CÁO TÀI SẢN CỦA QUỸ MAFPF1
Quý 4 năm 2009

- 1. Tên Công ty quản lý quỹ: Công ty TNHH Quản Lý Quỹ Manulife Việt Nam
- 2. Tên Ngân hàng giám sát: Ngân hàng TNHH một thành viên HSBC (Việt Nam)
- 3. Tên Quỹ: Quỹ Đầu tư Tăng Trưởng Manulife (MAFPF1)
- 4. Ngày lập báo cáo : 12/01/2010

Đơn vị tính: VND

STT	Tài sản	Kỳ báo cáo	Kỳ trước
I	TỔNG TÀI SẢN	149,103,662,152	172,526,767,400
1	Tiền	8,726,200,952	8,058,711,300
2	Các khoản Đầu tư	140,211,916,200	162,715,496,100
2.1	Trái phiếu	-	-
2.2	Cổ phiếu	140,211,916,200	161,932,691,100
2.2.1	Cổ phiếu niêm yết	140,211,916,200	161,932,691,100
2.2.2	Cổ phiếu không niêm yết	-	-
2.3	Quyền mua	-	782,805,000
2.4	Bất động sản	-	-
2.5	Đầu tư khác	-	-
3	Cổ tức được nhận	165,545,000	36,000,000
4	Lãi được nhận	-	-
5	Tiền bán chứng khoán chờ thu	-	1,716,560,000
6	Các khoản phải thu khác	-	-
7	Các tài sản khác	-	-
II	TỔNG NỢ	703,335,013	1,001,941,930
1	Tiền phải thanh toán mua Chứng khoán	-	456,711,600
2	Các khoản phải trả khác	703,335,013	545,230,330
2.1	Phí quản lý	247,777,633	286,381,744
2.2	Phí giám sát	18,475,000	17,839,000
2.3	Phí khác	437,082,380	241,009,586
III	TÀI SẢN RÒNG CỦA QUỸ	148,400,327,139	171,524,825,470
1	Tổng số Đơn vị Quỹ	21,409,530	21,409,530
2	Giá trị của một Đơn vị Quỹ	6,932	8,012

Giám Đốc Nghiệp Vụ Quản Lý Quỹ

Quyền Tổng Giám Đốc Công ty Quản lý Quỹ

Chow Wing Kee

BÁO CÁO THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG CỦA QUỸ MAFPF1
Quý 4 năm 2009

- 1. Tên Công ty quản lý quỹ: Công ty TNHH Quản Lý Quỹ Manulife Việt Nam
- 2. Tên Ngân hàng giám sát: Ngân hàng TNHH một thành viên HSBC (Việt Nam)
- 3. Tên Quỹ: Quỹ Đầu tư Tăng Trưởng Manulife (MAFPF1)
- 4. Ngày lập báo cáo : 12/01/2010

Đơn vị tính: VNĐ

STT	CHỈ TIÊU	KỲ BÁO CÁO	KỲ TRƯỚC
I	Giá trị tài sản ròng đầu kỳ	171,524,825,470	127,512,168,585
II	Thay đổi trong giá trị tài sản ròng của quỹ (1+2)	(23,124,498,331)	44,012,656,885
1	Thay đổi của giá trị tài sản ròng của Quỹ do các hoạt động đầu tư của Quỹ trong kỳ	(23,124,498,331)	44,012,656,885
2	Thay đổi của giá trị tài sản ròng của Quỹ do việc phân phối thu nhập của Quỹ đối với các nhà đầu tư	-	-
III	Giá trị tài sản ròng cuối kỳ	148,400,327,139	171,524,825,470
IV	Giá trị tài sản ròng trên một chứng chỉ quỹ	6,932	8,012

Giám Đốc Nghiệp Vụ Quản Lý Quỹ

Quyền Tổng Giám Đốc Công ty Quản lý Quỹ

Chow Wing Kee

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ CỦA QUỸ MAFPF1
Quý 4 năm 2009

- 1. Tên Công ty quản lý quỹ: Công ty TNHH Quản Lý Quỹ Manulife Việt Nam
- 2. Tên Ngân hàng giám sát: Ngân hàng TNHH một thành viên HSBC (Việt Nam)
- 3. Tên Quỹ: Quỹ Đầu tư Tăng Trưởng Manulife (MAFPF1)
- 4. Ngày lập báo cáo : 12/01/2010

Đơn vị tính: VND

STT	CHỈ TIÊU	KỲ BÁO CÁO	KỲ TRƯỚC
I	Thu nhập từ hoạt động Đầu tư	954,471,596	855,720,000
1	Cổ tức được nhận	950,041,400	855,720,000
2	Lãi được nhận	4,430,196	-
3	Tiền thu được từ việc phát hành chứng chỉ quỹ trong kỳ (quỹ mở)	-	-
II	Chi phí	1,095,970,709	1,078,614,397
1	Phí Quản lý Quỹ	783,443,250	780,696,333
2	Phí lưu ký, giám sát	54,821,000	53,473,000
3	Các loại chi phí khác	257,706,459	244,445,064
4	Tiền chi trả cho việc mua lại chứng chỉ quỹ trong kỳ (quỹ mở)	-	-
III	Thu nhập ròng từ hoạt động đầu tư (I-II)	(141,499,113)	(222,894,397)
IV	Lãi/(lỗ) từ hoạt động đầu tư	(22,982,999,218)	44,235,551,282
1	Lãi (lỗ) thực tế phát sinh từ hoạt động đầu tư	(6,939,710,310)	(8,631,703,137)
2	Thay đổi về giá trị của các khoản đầu tư trong kỳ	(16,043,288,908)	52,867,254,419
V	Thay đổi của giá trị tài sản ròng của Quỹ do các hoạt động đầu tư trong kỳ (III + IV)	(23,124,498,331)	44,012,656,885

- -

Giám Đốc Nghiệp Vụ Quản Lý Quỹ

Quyền Tổng Giám Đốc Công ty Quản lý Quỹ

Chow Wing Kee